

Bản án số: 16/2017/HSST

Ngày 27/4/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Duy Hưng

Ông Phạm Trung Hiếu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vàng A C, sinh năm 1966 tại huyện T, tỉnh Yên Bái.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: H'Mông; con ông Vàng Dưa C (Vàng Rua C) và bà Hờ Thị M (đã chết); có vợ là Sùng Thị L và có 08 người con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 28/12/2016, tạm giam ngày 31/12/2016 hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vương Văn Đ và ông Nguyễn Quốc L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vàng A C bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 28/12/2016 tại khu vực thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái, tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hiện Vàng A C có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Kiểm tra thu giữ trong chiếc lù cỡ bằng tre C đang đeo trên lưng

01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, 01 cân sắt loại 10 kg, thu giữ trong túi áo của C 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 18.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra C khai nhận: Khoảng giữa tháng 11/2016 Vàng A C đi chợ T, huyện T có gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông, người này giới thiệu tên là H ở Nghệ An và nói đang đi tìm mua thuốc phiện, nếu Vàng A C có thì bán hoặc biết ai bán thì chỉ cho ông ta mua. Vàng A C nói không có và cũng không biết ai có thuốc phiện bán nên H đã xin số điện thoại của Vàng A C để liên lạc. Sáng ngày 21/12/2016 Vàng A C từ nhà đi đem theo 21.000.000 đồng với mục đích đi mua ngựa, khi đến khu vực xã L, huyện T thì gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông, người này giới thiệu nhà ở Sơn La đang có thuốc phiện đem đi bán, đồng thời đưa gói thuốc phiện cho Vàng A C xem và nói trọng lượng 02 kg nếu mua thì bán giá 21.000.000 đồng, Vàng A C cầm gói thuốc phiện xem và nói không đủ 02 kg, nếu bán 20.000.000 đồng thì C mua. Vàng A C trả đủ 20.000.000 đồng và nhận gói thuốc phiện đem về cất giấu ở rừng gần nhà thuộc thôn L, xã T, huyện T. Đến ngày 27/12/2016 thì H gọi điện hỏi Vàng A C xem có ai bán thuốc phiện không thì Vàng A C bảo có 01 gói, Vàng A C và H thỏa thuận thống nhất giá 43.000.000 đồng/kg và hẹn gặp nhau để thực hiện việc mua bán thuốc phiện. Sáng ngày 28/12/2016 Vàng A C lấy gói thuốc phiện tại nơi cất giấu đem ra dùng chiếc cân sắt cân thử thấy được 1,7 kg, Vàng A C cho gói thuốc phiện và chiếc cân vào trong chiếc lù cỡ đeo lên lưng và đem theo 18.000.000 đồng một mình đi bộ đến điểm hẹn, khi đi đến khu vực đồi chè thuộc thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại các kết luận giám định số 26 ngày 30/12/2016 và số 21 ngày 04/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Toàn bộ số tiền 18.000.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

- Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ của Vàng A C có trọng lượng 1.790 gam; 67 gam lấy ra từ 1.790 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định có chất ma túy, là thuốc phiện.

Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện nằm trong Danh mục II, STT 117 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 09/KSĐT-MT ngày 21/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố Vàng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A C từ 15 năm đến 16 năm tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để xem xét xử lý vật chứng của vụ án: Tịch

thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại là 1.723 gam sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 chiếc lù cỡ, và vỏ phong bì, nilon gói; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động và 01 chiếc cân; trả lại cho bị cáo số tiền 18.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, hợp tác với cơ quan điều tra trong việc điều tra vụ án, bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét xử phạt bị cáo từ 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 28/12/2016 tại khu vực đồi chè thuộc thôn V, xã Đ huyện V, tỉnh Yên Bái, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vàng A C 1.790 gam thuốc phiện để trong chiếc lù cỡ Vàng A C đang đeo trên lưng mà Vàng A C mang theo nhằm mục đích để bán. Hành vi nên trên của Vàng A C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 194 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước. Việc mua bán trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của con người mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã

hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như việc răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với hai người đàn ông mà bị cáo khai nhận: 01 người tên Chính là người hỏi mua thuốc phiện của bị cáo và 01 người đàn ông ở Sơn La là người đã bán thuốc phiện cho bị cáo nhưng đều không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý đối với hai người đàn ông này.

Về vật chứng: Toàn bộ số thuốc phiện thu giữ khi bắt quả tang Vàng A C sau khi đã lấy mẫu giám định còn lại là 1.723 gam là vật cấm lưu hành và 01 chiếc lù cở, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng cùng nilon gói không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc cân sắt loại 10 kg mà bị cáo mang theo sử dụng để cân khi mua bán ma túy và chiếc điện thoại di động mà bị cáo đã dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với số tiền thu giữ của Vàng A C không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Vàng A C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A C 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt là ngày 28/12/2016.

- Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và căn cứ vào khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 1.723 (một nghìn bảy trăm hai mươi ba) gam thuốc phiện được niêm phong trong một hộp niêm phong vật chứng. Một mặt ghi “Hộp niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Vàng A C - Sinh năm 1966, Mua bán trái phép chất ma túy tại thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 28/12/2016 (sau khi đã mở niêm phong lấy mẫu giám định)”. Trên các mép dán của hộp niêm phong được dán kín có họ tên, chữ ký niêm phong của Trương Xuân Ngọc, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Hương Trang, Nguyễn Mạnh Hùng và các hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Sau khi giám định còn lại 1.723 gam thuốc phiện; 01 chiếc lù cở bằng tre thu giữ của Vàng A C; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng và nilon gói.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ máy màu đen số seri 354861048098807 đã qua sử dụng; 01 chiếc cân sắt (loại cân 10kg có móc treo) thu giữ của Vàng A C.

+ Trả lại cho bị cáo Vàng A C số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng. Được niêm phong trong một phong bì niêm phong vật chứng do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước ghi “Tiền thu giữ khi bắt quả tang Vàng A C, Mua bán trái phép chất ma túy tại thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 28/12/2016 (sau khi giám định)”. Mặt sau mép dán được dán kín có họ tên, chữ ký niêm phong của Trương Xuân Ngọc, Đào Thị Vui, Nguyễn Hoàng Trang, Nguyễn Mạnh Hùng và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Vàng A C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vàng A C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Yên Bái;
- Văn phòng cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo (Trại tạm giam);
- THA hình sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Hà